

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST

Ngày: 16 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Đức - Phó trưởng phòng giáo dục đào tạo huyện Bình Tân

Ông Lê Minh Thư - Chuyên viên Phòng tư pháp huyện Bình Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Thùy là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Danh Minh T, sinh ngày 06/7/2005; tại huyện B, tỉnh V; nơi cư trú: tổ 01, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh Minh Đ và bà Phan Thị Bích H; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo T:

1/ Ông Danh Minh Đ, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

2/ Bà Phan Thị Bích H, sinh năm 1984 (Có mặt)

Cùng cư trú tổ 1, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V.

Người bào chữa cho bị cáo Thắng: Bà Phan Thanh T là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)

Bị cáo thứ hai: Đặng Văn K, sinh ngày 10/02/1992; tại huyện B, tỉnh V; nơi cư trú: tổ 03, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thành P và bà Lâm Thị L; vợ: Lý Thị D và con có tất cả 01 người; tiền án, tiền

sự: không; nhân thân: Ngày 19/3/2014 bị TAND huyện Bình Tân xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 15/6/2015 bị TAND huyện Bình Tân xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 28/12/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Đặng Thành P, sinh năm 1969. Nơi cư trú: tổ 3, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. (Vắng mặt)

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Thành D, sinh năm 1968. Nơi cư trú: tổ 01, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh Minh T và Đặng Văn K là bạn bè cùng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ, ngày 25/12/2021 T đang ở nhà K chơi thì có bạn tên M (không rõ lý lịch) điện thoại kêu T đến dốc cầu xã Hời thuộc xã T, huyện B, tỉnh V lấy 01 bịch ma túy đem đến khu vực cầu Tân Qui thuộc xã T, huyện B, tỉnh V bán cho người khác. M nói sẽ trả tiền công cho T thì T đồng ý.

T mượn xe mô tô biển số 59C2-197.22 của K để đến điểm hẹn thì thấy có 01 bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 bịch nylon chứa ma túy được để sẵn bên lề đường. T lấy bao thuốc lá hiệu Jet đó rồi chạy xe về nhà K rủ K cùng đi giao ma túy; K đồng ý. T đưa ma túy cho K cầm rồi T chạy xe 59C2-197.22 chở K đi giao ma túy. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 03, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V thì bị lực lượng Công an huyện Bình Tân kết hợp với Công an xã T đang tuần tra yêu cầu T dừng xe để tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện Đặng Văn K đang cầm trên tay 01 bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 bịch nylon có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong lại có chữ ký xác nhận của Đặng Văn K.

Căn cứ vào kết luận giám định số 609/KLGD-PC09 ngày 27/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: *“mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4735gam, loại: Methamphetamine.”* (BL: 17).

Qua làm việc, T và K thừa nhận cất giấu ma túy để đi giao cho người khác nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang. Nhưng T và K không chứng minh được người tên M đưa mua túy để T và K đem đi giao. Qua các chứng cứ thu thập được, xét thấy khi Công an bắt quả tang thì T và K đang cất giữ ma túy trong người, lực lượng công an tiến hành thử tets nhanh kết quả cho thấy cả 02 đều dương tính với Methamphetamine.

Xét thấy hành vi của Danh Minh T và Đặng Văn K đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Đặng Văn K, còn Danh Minh T (do chưa đủ 18 tuổi) nên ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã giải quyết như sau:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar thu của T đây là điện thoại T dùng để liên lạc mua ma túy.

- Đối với xe mô tô biển số 59C2-197.22 là của ông Đặng Thành P (cha ruột K) cho K mượn nhưng không biết K lấy xe đi đâu. Còn 01 điện thoại di động hiệu Realme thu của K là của ông P mua cho K dùng để liên lạc hàng ngày (không liên quan đến vụ án). Cơ quan điều tra đã trả lại xe và điện thoại di động cho ông P xong.

- Đối với người thanh niên tên M mà T khai giao ma túy cho T, nhưng T không biết tên và địa chỉ ở đâu. Nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSBT ngày 23/3/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị can Danh Minh T và Đặng Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Danh Minh T và Đặng Văn K đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, 38, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, 65, 58, 91, 101; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Danh Minh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bịch nilon, bên trong chứa ma túy sau khi giám định có khối lượng còn lại là 2,3836 gam và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Mobiistar của bị cáo T vì dùng để liên lạc mua ma túy.

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xong 01 xe mô tô biển số 59C2-197.22 và 01 điện thoại di động hiệu Realme cho ông Đặng Thành P.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo T trình bày: Thống nhất với tội danh và điều luật mà vị đại diện Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Tuy nhiên, vào thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa thành niên; trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và trong cuộc sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật và đây là lần phạm tội đầu tiên. Do đó kính mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo nhằm thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến đối với lời bào chữa của người bào chữa.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố.

Bà H trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo T. Hiện cha bị cáo không có ở địa phương nên không thể tham gia phiên tòa. Bà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có tuổi đời còn nhỏ.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến phiên tòa. Tuy nhiên, họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ ngày 25/12/2021, khi Công an huyện Bình Tân kết hợp với Công an xã T tiến hành tuần tra khu vực. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 03, ấp T, xã T,

huyện B, tỉnh V phát hiện T đang điều khiển xe mô tô biển số 59C2-197.22 chở K ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn. Lực lượng Công an yêu cầu dừng xe để tiến hành kiểm tra thì thấy trên tay K đang cầm 01 bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có chứa 01 bọc nylon màu trắng chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy. Theo kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long thì mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bọc nylon màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,4735 gam (Bút lục 17).

Hành vi trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như trong bản cáo trạng số 18/CT-VKSBT ngày 23/3/2021 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bởi chất Methamphetamine là một trong những chất ma túy được Nhà nước ta độc quyền quản lý, cấm tàng trữ và sử dụng, nếu ai vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc. Trong vụ án này, bị cáo Khiêm là người có đủ năng lực nhận thức được việc tàng trữ ma túy là bị nghiêm cấm cũng như những hệ lụy khi sử dụng mà ma túy có thể đem lại. Tuy bị cáo Thắng là người rủ rê Khiêm nhưng tại thời điểm đó bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, khả năng nhận thức chưa đầy đủ. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa đối với loại tội phạm này.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo là không có theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với các bị cáo.

Riêng bị cáo T là người chưa thành niên có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự vì vậy khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các điều luật dành riêng cho bị cáo. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ răn đe.

[5] Xét các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên tên M mà bị cáo T khai là M điện thoại kêu bị cáo đi giao ma túy nhưng đến thời điểm hiện tại T không chứng minh được và cũng không cung cấp được họ tên, lý lịch của người đó nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 bọc nylon, bên trong chứa ma túy sau khi giám định có khối lượng còn lại là 2,3836 gam và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Mobiistar của bị cáo T vì dùng để liên lạc mua ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xong 01 xe mô tô biển số 59C2-197.22 và 01 điện thoại di động hiệu Realm cho ông Đặng Thành P.

[8] Xét lời trình bày của người bào chữa là có căn cứ nên được chấp nhận một phần về hình phạt của bị cáo là phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

[9] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Danh Minh T, Đặng Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, 38, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Đặng Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2021.

1.2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17, 65, 58, 91, 101; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Danh Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày 16 tháng 5 năm 2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh V giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 609/KLGD-PC09 bên trong có chứa vỏ bao gói và chất ma túy còn lại sau giám định là 2,3836 gam (Hai phẩy ba ngàn tám trăm ba mươi sáu gam) và 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobiistar màu đen.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đang tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/5/2022)

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Danh Minh T, Đặng Văn K mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND xã T
- Các bị cáo và các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Thanh Hùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Đức Lê Minh Thư

Huỳnh Thanh Hùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Thư Nguyễn Văn Sáu

Huỳnh Thanh Hùng

